

**LỄ THẬT VỀ SỰ ẪN NẪN**  
**Bài 3- Sự ẫn nẫn thật đến bởi sự ban cho của Đức Chúa Trời.**

---

Trước hết chúng ta cần trở lại với định nghĩa của chữ **ẫn nẫn**, được chép trong cả phần Hội-Thánh Cựu-ước và Tân-ước. Trong phần Kinh-Thánh Cựu-ước, được chép bằng tiếng Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ chính và đầu tiên của loài người, còn phần Kinh-Thánh Tân-ước được chép bằng ngôn ngữ Greek (Hy-lạp).

Chữ **ẫn nẫn** được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ **נחם** - **nacham**, số 5162, là gốc của chữ **repentance**<sup>H5164</sup>, tức là chữ **נחם** - **nocham**, số 5164 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lấy làm tiếc, lấy làm buồn rầu, sự ẫn nẫn, sự hối hận, sự hối tiếc, sự ân hận**;

Chữ **ẫn nẫn** trong ngôn ngữ Greek (Hy-lạp) đó là chữ **μετανοέω** - **metanoeo**, số 3340 ra từ chữ **νοέω** - **noieo**, số 3539 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự thay đổi sự suy nghĩ, sự xem xét lại vấn đề, sự ẫn nẫn hối tiếc, sự hối hận; sự rèn luyện trí óc, sự tuân theo, sự chú ý gìn giữ, sự tôn trọng, sự nhận thức thấu đáo, sự hiểu biết, sự lĩnh hội được ý, sự quan tâm đến, sự cân nhắc kỹ**;

Toàn bộ Kinh-Thánh (từ sách Sáng thế ký cho đến sách Ma-la-chi) được chép trong văn tự, có thể được ví như là một tấm bản đồ chi tiết và mọi sự liên quan đến con đường của sự cứu chuộc loài người, là sự dạy dỗ, là sự tỏ ra, là sự chỉ dẫn, là sự mách bảo, là sự cung cấp mọi thông tin đến sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, dành cho những người nào nhận biết tầm quan trọng của sự cứu chuộc, được tỏ ra qua Kinh-Thánh, sẽ được gia thêm sự hiểu biết ý nghĩa, cùng nhận biết quyền phép của Luật pháp, cùng nhận biết cách thức, phương pháp áp dụng Lời Đức Chúa Trời cho sự sống của xác thịt mình, cùng sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình.

Nhưng tự các lời đã chép trong Kinh-Thánh đó, không làm trọn chi hết cho loài người, cho đến khi người ta tiếp nhận các lời đó cho mình trong sự hiểu biết cùng nhận biết chân giá trị của các lời đó và làm theo.

Các Lời Chúa được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh có thể là danh từ, có thể là tính từ, hoặc động từ...nhưng tất cả các Lời đó cũng giống như các loại hạt giống khi còn ở trong chiếc bình vậy, sẽ không có sự thay đổi gì về tính chất, hoặc ý nghĩa, hoặc hình dạng và người ta không thể thấy được giá trị của các Lời đó cho đến khi người ta hành động đúng theo ý nghĩa của các Lời đó. Bấy giờ, tùy theo sự tôn trọng, sự chăm sóc, sự bảo vệ, sự duy trì, sự vâng phục của người ta đối với các Lời đó, mà người ta sẽ nhận lãnh kết quả xứng đáng với công lao của mình đúng với khả năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho các Lời của Ngài, hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc tích cực, hoặc tiêu cực, giống như hạt giống khi được gieo vào những môi trường khác nhau vậy, hoặc sẽ sanh ra nhiều bông trái nếu được gieo vào nơi đất tốt và được chăm sóc, bảo vệ, hoặc sẽ bị nghẹt ngòi không thể sanh trái, nếu bị gieo vào nơi đất khô cằn, thiếu nước, thiếu ánh sáng.

Khi một người đọc Lời Đức Chúa Trời mà không có bất kỳ một hành động nào tùy theo các Lời mà người ấy đã đọc, thì quyền phép vốn có trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ không thể đem lại điều gì thay đổi đối với sự sống của người ấy, nhưng Đấng ban phát các Lời của Ngài cho loài người sẽ phán xét người ấy nơi ngày sau rốt, vì kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì hết thảy loài người ra từ A-đam trước nhất đó, đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và tâm linh của loài người hết thảy đều phải ngồi ở trong bóng của sự chết. Vì loài người là tạo vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài và thân hình bằng bụi đất của loài người cũng do tay của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, để làm đồng dưng về sự công bình cho loài người, nên Đức Giê-Hô-Va đã vì sự yêu thương mà ban Luật pháp của Ngài cho loài người, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời cho linh hồn mình. Bất kỳ người nào từ chối tiếp nhận, từ chối sự vâng giữ, không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì người ấy, nghĩa là linh hồn của người ấy đã phạm tội giết người, nghĩa là giết chết chính linh hồn người ấy, là linh hồn do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng Ngài. Hậu quả của việc từ chối sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn của người đó bị hình phạt đời đời nơi hoả ngục.

Kể từ khi A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, cho đến khi Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, thì hết thảy loài người đều đã vì cố tội lỗi của A-đam đó khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người bị thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc linh hồn của người ta sẽ hư mất đời đời trong ngày thân thể xác thịt của người đó chết, nếu linh hồn người đó không được cứu chuộc. Chính tội lỗi khiến cho linh hồn người ta phải bị ngồi trong bóng sự chết

và không có một người nào trong loài người có thể dùng bất kỳ một điều gì, để có thể khiến cho tội lỗi của mình được bôi xoá, điều đó có nghĩa là tự loài người không thể giải cứu được linh hồn mình khỏi sự chết.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, (mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về hết thấy tâm linh của những người đã nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5).

Nếu hết thấy dân Y-sơ-ra-ên cùng các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên để ý đến và suy gẫm kỹ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì họ sẽ nhận biết rằng, mặc dù họ đang sống trong thân thể xác thịt mình, nhưng các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đã không nói về thân thể xác thịt, mà Ngài phán về linh hồn của người ta, là tạo vật được Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng hơi thở của Ngài và theo ảnh tượng Ngài, nghĩa là được tạo nên bằng Lời hằng sống của Ngài, mà linh hồn của người ta là đang ngồi ở trong bóng của sự chết, tức là đang ngồi trong mồ mả, mà thân thể xác thịt của người ta là bóng về mồ mả đó.

Chúng ta đã được biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người với mục đích tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, và Đức Giê-Hô-Va đã không bộc lộ tất cả mọi ý nghĩa cùng tầm quan trọng của Luật pháp cũng như bằng cách nào và như thế nào để dân Y-sơ-ra-ên được giải thoát khỏi quyền lực của sự chết, vì nếu quả thật linh hồn của người nào, tức là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người nào đó vẫn còn đủ sáng để nhận biết thân phận mình ra từ Đức Chúa Trời, mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho ngọn đèn của Ngài nơi người đó được thấp sáng, nếu linh hồn nhận biết trách nhiệm của mình trước Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Nếu người ta để ý đến các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, là để ý đến mọi sự đã được chép trong năm sách của Môi-se, để tìm kiếm những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ được thấy con đường dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết đó, đã được chép xuống trong sách Sáng thế ký của Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang học về sự ăn năn thật, vì thế cho nên chúng ta sẽ tập trung vào những sự mách bảo của Đức Giê-Hô-Va về sự ăn năn thật là sự ăn năn đúng theo yêu cầu của Luật pháp, hầu cho tội lỗi được bôi xoá.

**Sáng thế ký 17:1-14:** **Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều qua bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Này, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước Ta.**

Phép cắt bì lần đầu tiên do chính Đức Giê-Hô-Va phán với Áp-ra-ham và được thực hiện với dòng dõi ra từ Áp-ra-ham trải các đời và đó là mạng lệnh không được phép bỏ qua. Mặc dù phép cắt bì được áp dụng trong xác thịt của người ta, nhưng phép cắt bì này chính là bóng về phép cắt bì thật, là loại bỏ những sự ham muốn của xác thịt, nghĩa là loại bỏ bất kỳ mọi điều gì mà xác thịt của người ta tư tưởng đến, làm ra, nói ra nghịch lại luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, vì thế cho nên khi chúng ta đối diện với Lời Chúa chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, thì chúng ta phải nhờ Đức Thánh-Linh soi dẫn, để nhận biết Lẽ thật, tức là nhận biết nền tảng của quyền phép, là nhận biết Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn người tin Chúa .

Phép cắt bì trong thuộc thể là một hành động cắt bỏ bao quy đầu của người nam (quy đầu là bóng về đầu của con rùa), mà người nam là bóng về tâm linh (linh hồn) của người ta. Mọi người nam khi được sanh ra thì phần quy đầu đều được da bao phủ, khi người ta lớn lên thì phần da bọc quy đầu cần phải cắt bỏ phần, vì chính phần da bao phủ này sẽ ngăn cản chất thải của nước tiểu của người ấy, khiến cho phần quy đầu của người ta dễ bị nhiễm trùng và như vậy, khi giao hợp giữa người nam và người nữ, các chất cặn bã từ nước tiểu vốn đã bị giữ lại bởi phần da bọc quy đầu đó có thể gây nhiễm trùng âm đạo, nếu nặng có thể gây nhiễm trùng cổ tử cung của người nữ. Nếu người nam bị nhiễm bệnh đường sinh dục, thì khi giao hợp sẽ lây bệnh cho người nữ và sẽ lây bệnh cho con trẻ khi sanh nở. Thế gian đã từng trải qua nhiều năm với bệnh lậu, bệnh giang mai và bệnh SIDA, HIV, AIDS... khiến nhiều người bị tử vong và gây hậu quả nghiêm trọng cho con cái của họ.

Như chúng ta đã biết, Lời của Đức Chúa Trời luôn nói về phần linh và sự sống, vì thế cho nên phép cắt bì này chính là bóng về phép cắt bì thật, là người tin Chúa phải loại bỏ những sự ham muốn của xác thịt, là những sự mà người ta trông cậy, tìm kiếm, mà những sự đó là nghịch lại bổn tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Nếu người tin Chúa mà không thực hành phép cắt bì thật, thì tội lỗi vẫn cai trị người đó, đồng nghĩa với việc người ấy không thể đến gần Đức Chúa Trời, điều đó cũng có nghĩa là người ấy không được cứu chuộc.

Quy đầu là một phần chi thể được Đức Giê-hô-Va tạo nên để ngoài khả năng loại bỏ nước tiểu ra, quy đầu có tác dụng bày tỏ mối quan hệ của hôn nhân giữa người nam với người nữ, là bóng về mối quan hệ hiệp một giữa tâm linh loài người với Đức Chúa Trời, vì Đức Giê-hô-Va đã dùng hôn nhân của loài người để dạy dỗ loài người về điều kiện để loài người có thể hiệp một lại với Ngài.

**Ô-sê 2:1-20:** **Hãy xưng anh em các người là Am-mi; và chị em các người là Ru-ha-ma. Hãy kiện mẹ các người, hãy kiện đi; vì nó chẳng phải là vợ Ta, còn Ta chẳng phải là chồng nó! Nó hãy cất bỏ sự dâm loạn khỏi trước mặt nó, và sự ngoại tình khỏi giữa vú nó đi; kéo Ta sẽ lột trần nó, để nó như ngày mới sanh ra, và làm cho nó ra như đồng vắng, như đất khô, khiến nó chết khát. Ta sẽ không thương xót con cái nó, vì ấy là con cái của sự gian dâm. Thật vậy, mẹ chúng nó làm sự gian dâm, kẻ mang thai chúng nó đã làm sự ô nhục. Vì nó nói rằng: Ta sẽ đi theo các tình nhân ta, là kẻ ban bánh, nước, lông chiên, vải, dầu và đồ uống cho ta. Vậy nên, này, Ta sẽ lấy gai gốc rấp đường người; sẽ xây một bức tường nghịch cùng nó, và nó không thể tìm lối mình được nữa. Nó sẽ đuổi theo tình nhân mình mà không kịp, tìm mà không gặp đâu. Đoạn nó sẽ nói rằng: Ta sẽ trở về cùng chồng thứ nhất của ta; vì lúc đó ta sung sướng hơn bây giờ. Thật nó chưa từng nhìn biết rằng chính Ta là Đấng đã ban lúa mì, rượu mới và dầu cho nó, đã thêm nhiều bạc và vàng mà chúng nó dùng cho Ba-anh. Vậy nên Ta sẽ lấy lại lúa mì Ta trong kỳ nó và rượu mới Ta trong mùa nó, Ta sẽ cướp lại nhung và vải Ta là đồ che sự trần truồng nó. Ấy vậy, Ta sẽ tỏ sự xấu xa nó ra trước mặt tình nhân nó, và chẳng ai sẽ cứu nó được khỏi tay Ta. Ta sẽ dứt cả sự vui của nó, những ngày lễ, ngày trăng mới, ngày Sa-bát và hết thảy những ngày lễ trọng thể của nó Ta sẽ phá những cây nho và cây vả nó, về các cây ấy nó nói rằng: Đây là tiền công của các tình nhân ta cho ta. Ta sẽ làm cho những cây ấy nên rừng, và các thú đồng sẽ ăn đi. Ta sẽ thăm phạt nó vì những ngày mà nó dâng hương cho các tượng Ba-anh, trang sức những hoa tai và đồ châu báu, nó đi theo tình nhân mình, còn Ta thì nó quên đi! Đức Giê-hô-va phán vậy. Cho nên, này, Ta sẽ dẫn dụ nó, dẫn nó vào đồng vắng, và lấy lời ngọt ngào nói cùng nó. Ta lại sẽ ban vườn nho cho nó từ nơi đó, và trứng A-cô sẽ trở nên cửa trồng cấy. Nó sẽ trả lời tại đó như trong ngày trẻ tuổi nó, và như trong ngày nó ra khỏi đất Ê-díp-tô. Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong ngày đó người sẽ gọi Ta là: Chồng tôi, và sẽ không gọi Ta là: Chủ tôi nữa. Vì Ta sẽ cất tên của các tượng Ba-anh khỏi miệng nó; và không ai nói đến tên chúng nó nữa. Trong ngày đó, Ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất này những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn. Ta sẽ cưới người cho Ta đời đời; Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự công bình và chánh trực, nhân từ và thương xót. Phải, Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự thành tín, và người sẽ biết Đức Giê-hô-va.**

Nếu tâm linh của loài người không quản trị xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chính tội lỗi (mà căn bản bị lưu giữ dưới bao quy đầu đó là bóng) của xác thịt đó sẽ ngăn trở, khiến người ta không thể đến gần Đức Chúa Trời được, như Lời Chúa đã chép:

**Ê-sai 1:2-20:** **Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng Ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân Ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bợn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vết sưng cùng lẫn mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến Ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt Ta, ai khiến các người giày đạp hành lang Ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho Ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; Ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng Ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho Ta, Ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì Ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườm rà, Ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng Lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bợn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.**

**Gia-cơ 4:7-10:** **Vậy hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỷ, thì nó sẽ lánh xa anh em. Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ có tội, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch lòng đi; hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy đau thương khóc lóc; hãy đổi cười ra khóc, đổi vui ra buồn. Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên.**

Khi Đức Giê-hô-va thiết lập lễ vượt qua của Ngài tại xứ Ê-díp-tô, Ngài đã phán rằng: **“Đây là luật lệ về lễ Vượt-qua: Phàm người ngoại bang chẳng được ăn lễ đó. Còn về phần kẻ tội mọi, là người bỏ tiền ra mua, người hãy làm phép cắt bì cho, thì họ mới được ăn. Khách ngoại bang và kẻ làm thuê cũng chẳng được phép ăn lễ đâu.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:43-45).

Đây là một mạng lệnh có giá trị muôn đời, vì trong giá trị thuộc thể, khi bao quy đầu của người nam chưa được cắt bỏ, thì hết thảy mọi sự bị da bao quy đầu đó giữ lại đó sẽ gây ô-uế cho phần quy đầu, ngăn trở việc đào thải nước tiểu, gây nguy hiểm cho sự giao hợp và lây nhiễm bệnh qua sự giao hợp giữa người nam và người nữ, là bóng về sự hiệp một giữa tâm linh và tâm trí của người ta. Trong ý nghĩa thuộc linh, thì khi tâm linh không quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những sự ham muốn của xác thịt sẽ ngăn trở tâm linh, khiến tâm linh người ta không thể tái sinh được và nếu người ta phạm tội đến nỗi chết, thì tâm linh của người ấy sẽ hư mất đời đời. Đó là lý do mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Áp-ra-ham cũng như cho dân Y-sơ-ra-ên là phải cắt bì cho hết thảy mọi người nam trong dân Y-sơ-ra-ên.

Phép cắt bì mà Đức Giê-hô-va đã lập với Áp-ra-ham và với dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về việc các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài, vì chính quyền phép của Luật pháp sẽ bắt phục linh hồn của những người nào có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, vì khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được công bố, thì Đức Giê-hô-va sẽ nhận biết ai là người kính sợ Danh Ngài và ai là người không vâng phục Luật pháp của Ngài.

Khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an, Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho Giô-suê phải làm phép cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên.

**Giô-suê 5:2-5:** Trong lúc đó Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì lần thứ nhì cho dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, Giô-suê sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên tại trên gò A-ra-lốt. Đây là cơ Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: Các người nam trong dân chúng đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là các chiến sĩ, đều đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vả, hết thảy dân chúng mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô đều có chịu phép cắt bì; nhưng sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô người ta không có làm phép cắt bì cho một ai trong những người sanh ra dọc đường tại nơi đồng vắng.

Chữ **dao bằng đá lửa** - sharp knives chép trong câu 5 trên, đó là chữ צַרְפָּרִים - tsuwr, số 6697 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đá, vách đá, sức mạnh, sự sắc bén, để trói, để buộc, để bao vây, để giam giữ, để nhốt lại, rào vây quanh, để đóng lại, để tỏ rõ cho biết, để tấn công, để quăng, để ném, để làm cho vững chắc;*

Chữ **dao bằng đá lửa** đây là bóng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, còn Giô-suê là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà sông Giô-đanh là bóng về **Lẽ thật**, là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, còn được gọi là **sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời**.

Khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì công việc đó chỉ là bóng về sự tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời làm Chúa của sự sống mình, mà thôi, chứ người ấy chưa biết Đức Chúa Jêsus Christ và người đó cũng chưa có sự hiểu biết về ngôn ngữ của Kinh-Thánh và người ấy chưa biết gì về Luật pháp của Đức Chúa Trời cùng chưa hề sự ăn năn nghĩa là gì và tại sao người ta phải ăn năn. Như vậy, người ta không thể lấy sự cầu nguyện theo thủ tục tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình mà coi như là người ấy đã nhận được giá cứu chuộc sự sống cho linh hồn mình.

**Lu-ca 6:46-49:** Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Phép cắt bì thật không phải chỉ làm một lần như trong thuộc thể, mà là sự người ta phải thực hành sự vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, đó là mọi người tin Chúa phải đọc, phải học và phải thi hành Luật pháp của Đức Chúa Trời hằng ngày, mọi lúc, mọi nơi. Vì Lời Đức Chúa Trời được ví là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm để đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà nơi sáng láng lạ lùng đó chính là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, là Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, từ vật thấy được đến vật không thấy được, hoặc trong thiên đàng, hoặc trong chốn không trung, hoặc trong nước, hoặc trên đất và bên dưới đất, đều bởi Lời hằng sống của Đức Chúa Trời mà được tạo nên và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời hằng sống của Ngài để duy trì sự sống cho muôn vật, chứ không phải là Luật pháp văn tự.

Như vậy, nếu tâm linh của người tin Chúa vâng phục Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, mà trong sự vâng phục đó mà tâm linh của người ấy nhận biết trách nhiệm của mình là phải ăn năn tội lỗi mình, đã không quản trị xác thịt mình làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, bấy giờ chính Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người ấy được thắp sáng, để bắt phục thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi sự ăn năn đã làm theo đúng yêu cầu của Luật pháp thì tội lỗi của người ấy được bôi xóa, nghĩa là sự ngăn trở tâm linh người ấy đến gần Đức Chúa Trời đã được phá đổ, tâm linh người ấy sẽ được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh người ấy được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được hiểu biết Lẽ thật, và tâm linh đó sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời.

Một ngày người tin Chúa còn sống trên đất này, thì thân thể xác thịt của người đó còn phải đối diện với mọi sự thử thách mà Đức Giê-hô-Va đã định cho loài người phải trải qua, ấy là để qua những sự thử thách đó mà Đức Giê-hô-Va tìm được cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ.

Một khi còn sống trên đất này, thì mọi người đều có thể phạm tội, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội!”** (Ma-thi-ơ 18:7)

Nghĩa là một khi chúng ta còn sống trên đất này, thì bởi sự bất toàn và sự yếu đuối của xác thịt mình, mà chúng ta vẫn có thể phạm tội, cũng như chúng ta còn phải sử dụng các chi thể mình để làm mọi thứ công việc thì chúng ta còn phải tiếp xúc với các vật thể, vật chất cùng sự giao tiếp, hoặc có thể sẽ va chạm với những người khác hoặc đã tin Chúa, hoặc chưa tin Chúa trong thế gian này, thì sự vi phạm Luật pháp là không thể khỏi. Trong cuộc sống thuộc thể, mỗi người chúng ta đều cần phải tắm rửa và làm sạch thân thể mình mỗi ngày, để bảo vệ sức khoẻ mình thể nào, thì trong cuộc sống thuộc linh của chúng ta cũng cần phải có sự làm sạch tất cả mọi sự có thể sẽ gây sự ô-ước cho sự sống của linh hồn mình thể đó.

Mọi người tin Chúa đều có khái niệm về sự ăn năn, nhưng không phải hết thảy mọi người tin Chúa đều biết sự ăn năn thật là đến từ ân điển của Đức Chúa Trời, tức là đến tự ban cho của Đức Thánh-Linh.

**Ê-sai 11:1-10:** Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kẻ ỏ rắn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của Ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.

Để Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được rao giảng ra cho muôn và khiến muôn dân trên đất này được cứu chuộc bởi quyền phép của Tin-Lành, nghĩa là để mọi người nghe Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời có thể hiểu được, sở hữu được quyền phép của Tin-Lành, thì những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn lựa và sai đi thi hành chức vụ này, phải được trang bị quyền phép của Đức Thánh-Linh, đó là các vì thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên những người đó để dắt dẫn và Đức Thánh-Linh, còn được gọi là Thần của Đức Giê-hô-va sẽ cùng làm việc với những người đó, hầu cho những người nghe Tin-Lành đó cũng sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà linh hội được và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Trong bài 2 mà chúng ta đã học, có chép về Danh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ ra, Ngài là **Đấng có bảy vì Thần của Đức Chúa Trời**, đã đến thế gian này để thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại. Trong bảy vì Thần của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 11 đã chép đó, chúng ta chỉ thấy có sáu vì Thần mà thôi, đó là **thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va**. Vì Thần thứ bảy đó là dành cho loài người, đó là *Thần khiến cho người ta ăn năn*.

**Công vụ các sứ đồ 11:1-18:** Các sứ đồ và anh em ở xứ Giu-đê nghe tin người ngoại cũng đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời. Khi Phi-e-rơ đã trở lên thành Giê-ru-sa-lem, có người tín đồ vốn chịu phép cắt bì trách móc người, rằng: Người đã vào nhà kẻ chưa chịu phép cắt-bì, và ăn chung với họ! Nhưng Phi-e-rơ đem mọi sự đã qua thuật cho họ theo thứ tự và từng điều, rằng: Ta đang cầu nguyện trong thành Gióp-bê, lúc đó ta bị ngất trí đi, thấy sự hiện thấy: có vật gì giống như cái khăn lớn, níu bốn chéo lên, từ trên trời sa xuống đến tận ta. Ta xem xét kỹ càng, thấy trong đó có các loài thú bốn cẳng trên đất, các thú rừng, các côn trùng và các loài chim trên trời. Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy chớ dậy, giết thịt và ăn. Ta thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có vật chi dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi đâu. Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai mà rằng: Chớ coi điều Chúa đã làm cho tinh sạch như là dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần, đoạn, thay thấy đều thâu lại lên trời. Kìa, cũng một lúc đó, ba người ở thành Sê-sa-rê chịu sai đến cùng ta, đã tới tận cửa nhà ta ở. Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với ba người ấy, đừng nghi ngại gì. Nay, sáu người anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều vào trong nhà Cọt-nây. Người này thuật lại cho ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên sứ hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Gióp-bê, mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây. Người ấy sẽ nói cho người những lời, mà nhờ đó, người và cả nhà mình sẽ được cứu rỗi. Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh

Linh giáng trên họ, cũng như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta. Ta bèn nhớ lại lời Chúa đã truyền rằng: Giảng đã làm phép báp-tem bằng nước; nhưng các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, thì ta là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được? Tin đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để họ được sự sống!

Bản King James version chép câu 18 như sau: <sup>18</sup>When they heard <sup>G191</sup> these <sup>G5023</sup> things, they held <sup>G2270</sup> their peace <sup>G2270</sup>, and glorified <sup>G1392</sup> God <sup>G2316</sup>, saying <sup>G3004</sup>, Then <sup>G686</sup> hath God <sup>G2316</sup> also <sup>G2532</sup> to the Gentiles <sup>G1484</sup> granted <sup>G1325</sup> repentance <sup>G3341</sup> unto life <sup>G2222</sup>.

Chữ ban - granted <sup>G1325</sup> chép trong phần cuối câu 18 trên, đó là chữ  $\delta\acute{\iota}\delta\omicron\mu\iota$  - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ban cho, sự tặng cho, sự truyền cho, sự đầu tư cho, sự đặt để vào, sự ban cho năng lực, sự ban cho quyền phép, sự bày tỏ cho biết, sự giải bày cho, sự chịu đựng cho, sự công nhận cho;*

Sự ăn năn là một đặc ân mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho hết thảy những người nào nhận biết tội lỗi mình, mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, thông qua việc chấp nhận vâng phục Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Biết và Làm Chứng, Ngài biết rõ lòng dạ của loài người, nên khi Đức Giê-Hô-Va thấy tấm lòng của người nào thật sự nhận biết tội lỗi mình và lấy làm gớm ghiếc tội lỗi đó và muốn từ bỏ những tội lỗi đó, để được trở lại làm con của Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ ban cho người đó sự ăn năn, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va khiến cho ngọn đèn của Ngài nơi người đó được thắp sáng, là khiến cho tâm linh người đó hiểu được ý nghĩa tốt lành của Luật pháp, mà có quyết định đúng là hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời. Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ ra cho tâm linh đó được biết những tội lỗi nào đã cai trị cuộc đời người ấy thông qua sự truyền lại từ tội lỗi của tổ phụ người ấy, cùng chỉ ra cho người đó biết những tội lỗi mà chính xác thịt của người đó đã phạm, hầu cho người đó biết xưng hết ra các tội lỗi đó, mà nhận được sự tha thứ của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta có thể thấy được sự ban cho này, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi Áp-ram (Áp-ra-ham) ra khỏi quê hương mình, ra khỏi vòng bà con mình, nghĩa là ra khỏi những sự ràng buộc bởi tội lỗi của tổ phụ người, để nhờ đó mà Áp-ram được nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và được hưởng xứ Ca-na-an (là bóng về sự được làm chủ thân thể xác thịt mình) làm sản nghiệp.

**Sáng thế ký 15:7-21:** Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-dê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò cừu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy dẫy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ. Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Vì Áp-ram đã đặt đức tin mình vào Lời của Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Áp-ram biết bằng cách nào và phải như thế nào mà người và dòng dõi người sẽ được hưởng xứ Ca-na-an làm sản nghiệp và những sự đó là nguyên tắc không bao giờ thay đổi của Đức Giê-Hô-Va trong sự cứu chuộc mà Ngài đã quyết định ban cho loài người ở trên đất.

Vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và làm theo Lời của Ngài là điều kiện bắt buộc đối với loài người ở trên đất này, vì tâm linh loài người là tạo vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của

Ngài, được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, tức là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Quyết định ăn năn thật đúng theo yêu cầu của Luật pháp là không thể có nơi trí khôn của loài người xác thịt, vì xác thịt của loài người bởi bụi đất mà ra, nên tự nó không nhận biết Đức Chúa Trời và không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng tâm linh của loài người thì nhận biết Đức Chúa Trời.

Nhưng tự tâm linh của loài người, tức là những người ra từ A-đam (là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này) đã phải ngồi ở trong bóng của sự chết, vì thế cho nên ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên nó không nhận biết mình đang ở đâu và thân phận mình là gì, cho đến khi nó được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu trên nó.

Ma quỷ đã tìm đủ mọi cách để che giấu sự thật về nguồn gốc của loài người, thông qua việc nó khiến cho người ta luôn tập trung vào cái tôi của xác thịt mình theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác và sống theo bản tánh của ma quỷ, là kẻ đã nhân cố tội lỗi A-đam trước nhất đó mà cầm buộc thân thể xác thịt người ta trong tội lỗi, khiến cho người ta không nhận biết thân phận thật của mình, là con của Đức Chúa Trời.

Khi loài người không nhận biết thân phận thật của mình là con của Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ không tin rằng mình có linh hồn và khi người ta không tin mình có linh hồn, thì người ta sẽ không quan tâm đến việc chăm sóc cho sự sống của linh hồn mình và người ta cũng không quan tâm đến luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp dẫn linh hồn người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Chính Áp-ram đã ở trong hoàn cảnh chung của cả loài người ở trên đất này như vậy, cho đến khi ông được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho ông được biết Ngài là Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Áp-ram biết làm thế nào để ông và dòng dõi của ông sẽ được hưởng xứ Ca-na-an làm sản nghiệp.

Đức Giê-Hô-Va đã kêu gọi Môi-se và Đức Giê-Hô-Va đã chọn Môi-se làm người đại diện Ngài ở trước dân Y-sơ-ra-ên và chính Đức Giê-Hô-Va đã lập A-rôn cùng các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để qua Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên được nhận lãnh Luật pháp của Ngài và qua chức vụ thầy tế lễ A-rôn cùng những người sẽ được Đức Giê-Hô-Va phong tặng vào chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên mà Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên. Nếu Môi-se và các thầy tế lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã lập nên đó làm trọn chức vụ mình, thì hết thầy dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhận biết Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là tốt lành và họ sẽ nhận được những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho họ.

Nhưng cả Môi-se và các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không ý thức đúng và đầy đủ giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, vì thế cho nên hết thầy những người đã cùng với Môi-se và A-rôn được Đức Giê-Hô-Va rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó, đã ngã chết nơi đồng vắng, ngoài trừ Giô-suê và Ca-lép cùng với gia quyến của họ, là được vào xứ Ca-na-an, cùng với những người đã sanh ra nơi đồng vắng mà thôi.

Lý do khiến cho những người đó phải chết, vì họ đã không biết trông cậy vào Danh Đức Giê-Hô-Va và không có đức tin vào các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán dạy họ. Họ đã dùng trí khôn và sức lực của xác thịt mình để sống theo ý muốn mình, mà không hề để ý đến các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, vì thế cho nên họ không có sức để làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ, giàu lòng thương xót, Ngài là Đấng công bình, không coi kẻ có tội là vô tội và Ngài nhân tội tử phụ phạt lại con cháu những người phạm tội đó trải ba, bốn đời, nhưng Ngài làm ơn đến ngàn đời cho những người nào yêu mến Ngài và vâng giữ các luật lệ Ngài, vậy nên khi tuyền của Đức Chúa Trời phạm tội, thì họ phải chịu sự trừng phạt công bình của luật pháp mà họ đã được nhận lãnh.

**Giê-rê-mi 33:1-13: Trong khi Giê-rê-mi còn bị giam trong hành lang lính canh, thì có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng người lần thứ hai rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng làm nên sự này, Đức Giê-hô-va là Đấng tạo và lập sự này, Danh Ngài là Giê-hô-va, phán như vậy: Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho; Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết. Về nhà cửa của thành này và cung điện của vua Giu-đa, mà người ta đã phá đi để nự lại đôn lũy và gươm dao của giặc, thì Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Khi đi đánh cùng người Canh-đê, nhà cửa này sẽ đầy dẫy xác chết của những người mà Ta đã giết trong cơn giận và thịnh nộ của Ta; ấy là vì cơ dân này hung ác mà Ta đã lánh mặt khỏi thành đó. Nay, Ta sẽ ban sức mạnh cho nó, và chữa lành; Ta sẽ chữa lành chúng nó, sẽ tỏ cho chúng nó thấy dư dật sự bình an và lẽ thật. Ta sẽ khiến những phu tù Giu-đa và phu tù Y-sơ-ra-ên trở về; gây dựng lại chúng nó như hồi trước. Ta sẽ làm cho sạch mọi sự gian ác chúng nó đã phạm nghịch cùng Ta; Ta sẽ tha mọi sự gian ác chúng nó đã phạm nghịch cùng Ta, và đã phạm pháp**

ngịch cùng Ta. Thành này sẽ có danh vui vẻ, ngợi khen, vinh hiển cho Ta ở trước mặt mọi dân thiên hạ; họ sẽ nghe mọi sự lành Ta làm cho chúng nó, thì đều sợ hãi và run rẩy về mọi phước lành cùng mọi sự bình an mà Ta sẽ ban cho chúng nó. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trong chốn này là nơi các người nói: Ấy là một nơi hoang vu; không còn có loài người, cũng không có loài thú; trong các thành của Giu-đa và các đường phố Giê-ru-sa-lem, tức những nơi đã bị hoang vu, không người, không dân ở, cũng không loài thú, thì người ta sẽ còn nghe tiếng kêu vui và reo mừng, tiếng của rể mới và dâu mới, tiếng của những kẻ nói rằng: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va vạn quân, vì Đức Giê-hô-va là nhân lành, sự nhân từ của Ngài còn đời đời! và của những kẻ đến dâng của lễ tạ ơn trong nhà Đức Giê-hô-va. Vì Ta sẽ khiến những phu tù của đất này trở về, làm cho như trước, Đức Giê-hô-va đã phán. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Trong chỗ này là chỗ bị hoang vu, không có loài người nữa, cũng không có loài thú, và trong mọi thành nó, lại sẽ có những gia cư của kẻ chăn chiên khiến bầy mình nằm nghỉ. Trong những thành miền núi và những thành đồng bằng, trong những thành phương nam, trong đất Bê-ni-min, trong các nơi chung quanh Giê-ru-sa-lem và trong các thành Giu-đa, những bầy sẽ lại qua dưới tay kẻ đếm, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Tại điểm này, chúng ta cần phải nhận biết rằng, vì không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời nên dân Y-sơ-ra-ên đã không ăn năn tội lỗi mình, nên những tội lỗi mà họ đã phạm đó khiến cho thành Giê-ru-sa-lem phải bị huỷ phá và những kẻ làm ác trong dân Y-sơ-ra-ên phải bị diệt, còn những người khác thì bị bắt làm phu tù đó là nạn nhân của những kẻ ác đó. Đức Giê-hô-va đã khiến cho những kẻ ác phải đền tội, tức là phải bị diệt, còn những người là nạn nhân của những kẻ ác đó thì sau khi bị bắt làm phu tù một thời hạn đã định theo Luật pháp, thì được trở về thành Giê-ru-sa-lem. Đó là sự mưu luận của Đức Giê-hô-va, vì những người được trở về Giê-ru-sa-lem đó đã nhìn thấy quyền phép của Đức Giê-hô-va, cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi đã khiến cho họ bị khổ nạn, thì họ sẽ nhận biết trách nhiệm của mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời không muốn tuyển dân của Ngài phải bị khổ nạn, phải thấy sự huỷ diệt rồi họ sẽ vì sự sợ hãi mà vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà Ngài muốn hết thảy dân sự của Ngài nhận biết chân giá trị Luật pháp mà Ngài đã ban cho họ, ấy không phải là để cho xác thịt của họ được sống trong sự phước hạnh, nhưng là cho tâm linh của họ được sự sống lại mà được hưởng quyền làm con kế tự Ngài, được làm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Mà để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời phải được tôn cao, không phải là để mọi người đều nói Lời của Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, mà là để chính tâm linh của mọi người trong tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ nhận được lại những sự mà tâm linh họ đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam trước nhất đó, vì Luật pháp văn tự đó là bóng về bản tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Một khi tâm linh người ta vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, họ sẽ kinh nghiệm được sự tốt lành của Luật pháp và bấy giờ họ sẽ yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và môi miệng họ sẽ vui mừng mà ngợi khen Danh Đức Giê-hô-va, đó là điều Đức Giê-hô-va muốn, và Ngài sẽ làm điều này cho tuyển dân của Ngài.

**Giê-rê-mi 31:33-36: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó găm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Để mọi người trong tuyển dân của Đức Chúa Trời hưởng được điều này, thì phải có những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời sai đi làm kẻ truyền giải cho người ta được biết sự tốt lành của Luật pháp, không phải là những sự ban phước hay được chúc phước cho thân thể xác thịt, mà là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu chuộc tâm linh của người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Bấy giờ, chính tâm linh của người ta mới là tuyển dân thật của Đức Chúa Trời, còn thân hình bằng bụi đất của người ta đó mới thật sự là đồ dùng về sự công bình, theo đúng mục đích ban đầu mà Đức Giê-hô-va đã tạo nên loài người ở trên đất này.

Như chúng ta đã biết, thân hình bằng bụi đất mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên cho loài người đó phải được quản trị bởi tâm linh và loài người phải sống theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng tội lỗi của A-đam đã khiến cho trật tự này bị đảo ngược và trật tự này phải được phục hồi bởi chính tâm linh của người ta, chứ không phải bởi Đức Chúa Trời, vì A-đam đã không vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và bởi tội lỗi của A-đam mà trật tự đó bị đảo ngược. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhân từ sẽ sẵn sàng tha thứ cho loài người, nếu loài người hết lòng trở lại với Ngài và để loài người có thể trở lại với Ngài, thì Đức Giê-Hô-Va đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà tâm linh loài người nhận biết tội lỗi mình, cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi đối với sự sống của loài người. Chính tâm linh của mỗi người phải đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà quyết định cho sự sống của mình, hoặc tâm linh đó được phục hồi sự sống, được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được sự sống đời đời, nếu tâm linh đó trở dậy quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Còn nếu tâm linh nào chiều theo ý muốn của xác thịt mình, thì khi kỳ đã định tới, tâm linh đó sẽ phải hư mất đời đời.

Sự trở lại với Đức Chúa Trời là một trong các ý nghĩa của sự ăn năn, nhưng không phải là công việc của xác thịt, mà là của tâm linh người ta trước các tiêu chuẩn của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), vì khi Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã không phán với xác thịt của người ta, mà là phán với tâm linh (mà Y-sơ-ra-ên là bóng về tuyển dân thật của Đức Chúa Trời) của người ta, vì sự sống thật không ở trong xác thịt, mà là ở nơi tâm linh người ta.

Để người ta có thể ăn năn các tội lỗi mình theo đúng yêu cầu của Luật pháp, thì tâm linh của người ấy phải thật sự hành động, nghĩa là sự ăn năn bởi tâm linh hành động qua thân thể xác thịt của người đó, mà xưng ra các tội lỗi mình đã phạm, nghĩa là vì tâm linh đã không quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên khi thân thể xác thịt của người ấy vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sự trừng phạt của Luật pháp sẽ giáng trên tâm linh đó, còn sự rửa sả của Luật pháp sẽ giáng trên thân thể xác thịt của người đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình sẽ xem xét sự ăn năn của người ta, vì thân thể xác thịt của người ta không có tên trong sách sự sống của Đức Chúa Trời. Thân thể xác thịt của loài người là đồ dùng về sự công bình mà chính tâm linh của người nào sẽ sử dụng thân thể xác thịt mình để tạm trú trên đất này, sẽ phải chịu trách nhiệm với mọi hành động của thân thể xác thịt mình và thân thể xác thịt của người ta không được coi là tuyển dân của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ sự ăn năn nào là của xác thịt loài người, tức là theo trí khôn, theo sự toan tính của tâm trí xác thịt đối phó với những sự trừng phạt của Luật pháp đối với các hành động vi phạm Luật pháp và Đức Giê-Hô-Va biết sự ăn năn nào là của tâm linh, vì thế cho nên không phải mọi lời cầu nguyện của người ta trong khi ăn năn thì đều sẽ được chấp nhận ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này được tỏ ra qua lời Giảng báp-tít quở trách những người Pha-ri-si.

**Ma-thi-ơ 3:1-12: Lúc ấy, Giảng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giảng Báp-tít mà đáng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. Và Giảng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây lưng bằng da; ăn, thì ăn những châu chấu và mật ong rừng. Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng người; và khi họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm phép báp tem dưới sông Giô-đanh. Bởi Giảng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các người rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bấy giờ cái búa đã để kê rễ cây; vậy rễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chụm. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các người ăn năn; song Đáng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đáng sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dè thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.**

Như vậy, để cứu chuộc loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Giảng báp-tít đi trước Đức Chúa Jesus Christ, để rao ra sự ăn năn, ấy là để dọn lòng người ta trước sự ban cho của Đức Chúa Trời, nghĩa là để một

người có thể tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, thì người ta phải nhận biết tội lỗi mình và phải ăn năn những tội lỗi mà người ấy đã phạm, vì dân Giu-đa đã có Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Thần của Đức Chúa Trời ngự trên Giảng báp-tít và người đã thi hành chức vụ trong quyền phép của Ê-li và đó là một nguyên tắc mà Đức Thánh-Linh đã định đối với hết thảy những người đã được chọn là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ phải có và chính Đức Thánh-Linh sẽ cùng làm việc với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Người ta không thể nhìn thấy quyền phép của Đức Thánh-Linh như người ta thấy ánh nắng, hoặc ánh sáng toả ra chúng ta khu vực mà các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ đang thi hành chức vụ, nhưng trong Đức Thánh-Linh, mọi người nào đến nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng bởi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ bao phủ khu vực đó và quyền lực của ma quỷ có thể biết rõ quyền phép này và chúng sẽ phải im lặng, hoặc phải rời khỏi những người thật lòng đến với Lời Đức Chúa Trời. Bấy giờ, khi ma quỷ rời khỏi thân thể xác thịt của những người đó, thì sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời, khi đã được các tôi tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ công bố ra, sẽ chiếu sáng trên tâm linh những người đó và chính Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi người đó, khiến tâm linh đó nhận được sức mới từ Đức Thánh-Linh, mà trở dậy làm công việc mình, là bắt xác thịt mình phải nói theo quyết định của mình (tức là theo tâm linh). Chính khi thân thể xác thịt của người ta sẽ nói theo tâm linh mình, thì sự ăn năn đó mới thật sự là sự ăn năn của tâm linh. Chính trong giây phút đó, Đức Thánh-Linh sẽ ban sự ăn năn cho tâm linh đó và chính Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho tâm linh đó biết phải xưng ra những tội lỗi nào đã cầm buộc cuộc đời của người đó bấy lâu nay, vì Ngài là Đấng Biết và Làm chứng.

**Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là không thể quả đi, vì loài người sẽ tiếp tục được sanh ra cho đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va được hoàn thành và như vậy, người ta không thể nói rằng Luật pháp thời Cựu-ước là không còn có giá trị, hay là không thích hợp với Hội-Thánh trong thời kỳ của Giao-ước Mới. Thế hệ loài người mỗi ngày đều sẽ có những người phải chết và có những người sẽ được sanh ra và tất cả những người được sanh ra đều phải đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời công bình tiếp tục đối xử với những người đó như Ngài đã đối xử với những người đã sanh ra từ các đời trước vậy.

Trong điều răn thứ hai của mười điều răn, có chép: **“Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn Ta.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4-6).

Hết thảy mọi người được sanh ra trên đất này, đều có hình thể thuộc về đất và có hình thể thuộc về trời và mọi người ngay khi vừa được sanh ra, đều phải đối diện với một bức tường ngăn cách giữa tâm linh với thân thể xác thịt của người ấy, đó là sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, cùng với Ê-va là người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam: **“Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.”** (Sáng thế ký 6:17-19). Cho đến tận ngày nay, sự phán xét này vẫn không thay đổi đối với bất kỳ người nào được sanh ra trên đất này, hoặc người nam, hoặc người nữ, nghĩa là mọi người đều chịu dưới sự phán xét này và sự phán xét đó, được gọi là **bức tường ngăn cách**, như đã chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 2.

**Ê-phê-sô 2:13-16:** Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần gũi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời.

Bức tường ngăn cách này hằng còn cho đến khi trái đất không còn nữa, nghĩa là khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va đã hoàn thành. Chỉ những người tin Đức Chúa Jêsus Christ nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sinh, nghĩa là được phục hồi sự sống của linh hồn mình, và những người đó sẽ bởi đức tin mà làm theo Luật pháp và hiệp với Lẽ thật mà nhận được sự cứu chuộc trọn vẹn, được giải thoát khỏi sự rửa sả của Luật pháp, như Kinh-Thánh đã chép:

**Giăng 8:31-32:** Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Chúng ta hãy xem công việc của Đức Thánh-Linh ban sự ăn năn cho những người tin Chúa như thế nào.

Hết thảy mọi người tin Chúa đều phải thuộc lòng mười điều răn của Đức Chúa Trời, nghĩa là mọi người tin Chúa đều biết rằng, mọi công việc chúng ta làm ra trong đời mình, sẽ ảnh hưởng hoặc tốt, hoặc xấu đến dòng dõi hậu lai của mình, như điều răn thứ Hai đã chép. Cũng một nguyên tắc đó, chúng ta không thể nói rằng: *Vì tôi đã tin Đức Chúa Jêsus Christ rồi, nên những sự rửa sả của Luật pháp phát sinh bởi tội lỗi của tổ phụ tôi trải ba đời trước tôi đó sẽ không thể đến trên tôi nữa!*

Vì mỗi người sanh ra trên đất này đều mang dòng huyết của tổ phụ mình, chứ không phải là dòng huyết của những người đã nuôi dưỡng mình mà không phải là cha mẹ ruột của mình. Dù chúng ta không được biết điều gì đã xảy đến trên cuộc đời của các tổ phụ mình, hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc cực kỳ xấu, thì những sự đó (nếu có) vẫn ảnh hưởng và truyền đến trên cuộc đời của chúng ta theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Những người thuộc về tổ phụ ba đời trước của chúng ta hoặc còn sống, hoặc đã chết, mà tội lỗi của những người đó có thể chưa được bôi xóa, thì những sự báo trả của Luật pháp đối với các tội lỗi đó cùng những sự rửa sả trên những tội lỗi mà chưa được bôi xóa đó, sẽ tiếp tục đến trên con cháu của họ và quyền lực của ma quỷ sẽ tận dụng những sự rửa sả đó mà áp đặt theo Luật pháp trên cuộc đời của những người đó, cho đến khi những sự đó được thanh toán theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Không có một chỗ nào trong Kinh-Thánh chép rằng, khi người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì mọi tội lỗi của người đó, hoặc của tổ phụ người đó sẽ tự động biến mất, hay là tự động được bôi xóa, nhưng Kinh-Thánh có chép rõ rằng:

**Ê-xê-chi-ên 18:1-22:** Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Các người dùng câu tục ngữ này về đất Y-sơ-ra-ên, rằng: Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng, câu đó có nghĩa gì? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, các người sẽ không cần dùng câu tục ngữ ấy trong Y-sơ-ra-ên nữa. Nay, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lẽ thật mà xét đoán trong người này với người khác; noi theo luật lệ Ta và vâng giữ mạng lệnh Ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ máu, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia, chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình, làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngược mắt trông các thần tượng và phạm sự gớm ghiếc, cho vay ăn lời và lấy thêm, thì đứa con đó sẽ sống không? Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gớm ghiếc ấy, chắc thật nó sẽ chết, và máu nó sẽ ở trên nó. Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết; nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngược mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận

mình, nếu nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng; rút tay lại khỏi hại kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lệnh Ta và noi theo luật lệ Ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống. Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, này, chính nó sẽ chết trong sự gian ác mình. Các người còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật; ấy là nó đã giữ hết thủy luật lệ Ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thủy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ Ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cơ sự công bình nó đã làm.

Lời Chúa đã chép rõ rằng: Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lẽ thật mà xét đoán trong người này với người khác; noi theo luật lệ Ta và vâng giữ mạng lệnh Ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy

Chữ làm theo Luật pháp - lawful<sup>H4941</sup> chép từ câu 5 trên, đó là chữ מִשְׁפָּט - mishpat, số 4941 ra từ chữ שָׁפַט - shaphat, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm theo sự công bình của Luật pháp, làm theo sắc lệnh, tuân theo sự cai trị đã được đặt trên mình, biết phân biệt, có óc sáng suốt, biết suy xét mà quyết định theo Luật pháp, theo quyết định của thẩm phán, của tòa án.*

Chữ theo Lẽ thật - do right<sup>H6666</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ צִדְקָה - tsedqah, số 6666, ra từ chữ צָדַק - tsadaq, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được chứng minh là đúng, là công bình, được thánh sạch, được vô tội, được công bố là ngay thẳng, tính chính xác, tính trọn vẹn của lẽ thật, được cứu chuộc, được thành công, được thịnh vượng (là bông trái của sự công bình);*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về việc người tin Chúa làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật.

**Rô-ma 8:1-4:** Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.

Theo Luật pháp nghĩa là người tin Chúa phải hiểu biết đầy đủ về Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và người ấy phải vâng phục Luật pháp đó. Trong sự vâng phục Luật pháp có sự người ta phải ăn năn xưng ra hết thủy những tội lỗi mà người ấy đã phạm, cùng những tội lỗi có thể đã đến trên cuộc đời của người đó bởi tội lỗi của tổ phụ mình, cùng xưng ra hết thủy mọi tội lỗi mà người ấy đã phạm trước khi tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình.

**Hiệp với Lẽ thật** đó là người tin Chúa phải nhận biết có những sự rửa sả đang hành động trên cuộc sống của mình, căn cứ theo các dấu hiệu, cùng những sự mà Luật pháp của Đức Chúa Trời đã có chép về những sự báo trả của luật pháp trên những người phạm tội, cùng trên dòng dõi của người phạm tội, được chép trong sách Phục truyền luật lệ ký đoạn 28 từ câu 15 đến câu 68. Hoặc người ấy phải cầu xin Đức Thánh-Linh tỏ ra cho mình biết biết nguồn gốc của những sự báo trả đó và Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho người ấy biết sự thật, vì Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, Ngài biết rõ mọi sự. Hoặc qua lời tri thức, hoặc qua chiêm bao, hoặc qua Lời Chúa chép Kinh-Thánh mà người tin Chúa có thể nhận biết được những sự báo trả liên quan đến các tội lỗi mà người ta đã phạm, giống như các bác sỹ có thể tìm ra căn bệnh, hoặc nguồn bệnh qua việc điều tra, xét nghiệm. tìm kiếm các thông tin liên quan đến bệnh lý của bệnh nhân vậy.

Đức Thánh-Linh có thể khiến cho tâm linh của người ta được biết quá khứ, cũng như được biết những sự thuộc về tương lai, như Đức Chúa Jêsus đã phán về quyền phép của Đức Thánh-Linh: **“Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến.”** (Giăng 16:13).

Tâm linh của sứ đồ Giăng đã được Đức Thánh-Linh đem lên thiên đàng, để ông thấy được những sự thuộc về tương lai mà chép xuống trong sách Khải huyền, để tỏ cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ biết.

Tâm linh của tiên tri Ê-xê-chi-ên đã được Thần của Đức Giê-Hô-Va cất ra khỏi thân thể xác thịt ông và đem ông về thành Giê-ru-sa-lem, để được thấy những sự ô-úế mà những người Giu-đa còn ở lại thành Giê-ru-sa-lem đã làm ra ở trong đền thờ của Đức Giê-Hô-Va.

Tâm linh của tiên tri Na-hum được Đức Giê-Hô-Va cất lên chốn không trung mà nhìn thấy những sự thuộc về quang cảnh của tương lai, đó là **“Những xe đi hỗn độn trong đường phố, và chạy đi chạy lại trong các đường rộng, thấy nó như những ngọn đuốc, và chạy như chớp!”** (Na-hum 2:4).

Đức Giê-Hô-Va cũng tỏ cho tiên tri Đa-ni-ên được biết chiêm bao mà Ngài đã tỏ cho vua Nê-bu-cát-nết-xa trong ban đêm, mà vua đó đã không thể nhớ được chiêm bao đó như thế nào và Đa-ni-ên đã nói lại cho vua đó biết chiêm bao mà vua đó đã thấy, cùng giải nghĩa chiêm bao đó cho vua. Tất cả những sự đã được Đức Giê-Hô-Va tỏ ra cho các tiên tri của Ngài được thấy đó, là sự mách bảo về quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để tuyển dân của Ngài biết Ngài là sự trông cậy của hết thảy những ai kính sợ Ngài.

Nếu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tâm linh của những người nào kính sợ Danh Đức Giê-Hô-Va và hết lòng trở lại với Ngài khả năng ăn năn, thì Đức Giê-Hô-Va cũng sẵn lòng tỏ cho những người ấy biết những sự gì đã cầm buộc họ, hầu cho những người ấy sẽ nhờ những sự mách bảo đó mà xưng ra các tội lỗi kín giấu, để được sự giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng rằng:

**Rô-ma 7:14-25 > Rô-ma 8:1-4: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi. Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

**Luật pháp của Đức Chúa Trời** chép trong câu 25 trên, có nghĩa là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật, được giấu bên trong gốc của Luật pháp văn tự, còn **luật pháp của tội lỗi** là nói về các mạng lệnh cùng các điều răn mà thân thể xác thịt của mọi người tin Chúa phải tuân theo, vì Luật pháp văn tự đó chỉ cho người ta biết tội lỗi, cùng tỏ cho người ta biết sự trừng phạt của Luật pháp trên những người vi phạm các mạng lệnh cùng các điều răn, là những sự đã được chép trong Luật pháp văn tự.

Người tin Chúa phải biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ đã gánh tội lỗi của hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, là những tội lỗi đã được định ra bởi Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), nhưng sự gánh tội lỗi đây không tự động xảy ra khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, mà chỉ có tác dụng khi người tin Chúa đã thật sự ăn năn, không phải bởi trí khôn của xác thịt ăn năn để thoát khỏi sự trừng phạt, mà không thật sự nhận biết tội lỗi mà người

ấy đã phạm đó là gồm ghiếc ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì chính những tội lỗi đó mà Đức Chúa Jêsus Christ phải bị thương khó trên thân thể Ngài và vì những tội lỗi đó mà Ngài phải chết trên thập tự giá.

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, bất khi nào người tin Chúa mà vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tội lỗi của người sẽ làm sỷ nhục Danh Chúa, khiến cho Danh Chúa bị nói phạm giữa dân ngoại, mà sự thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ bị thương khó là bóng về quyền lực của tội lỗi như những lần roi, mao gai, cùng những chiếc đinh đóng trên thân thể của Chúa Jêsus đó là bóng.

Khi người tin Chúa ăn năn xưng ra các tội lỗi mình, thì chính giây phút đó, Đức Thánh-Linh sẽ xem xét trong lòng của người đó và Ngài biết ai là người ăn năn thật và ai là người ăn năn theo sự toan tính của xác thịt mình. Khi người nào ăn năn theo sự toan tính của xác thịt mình, thì sự toan tính đó là điều ác, tội lỗi của người đó sẽ không được bôi xoá.

Trong Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không có sự nhân nhượng, cũng không có sự thông cảm như loài người xác thịt hay làm, vì sự cứu chuộc đây là sự cứu chuộc thuộc linh, nghĩa là đối với tâm linh của loài người, chứ không phải là với xác thịt của người ta. Chính tâm linh của người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình là mọi người tin Chúa phải có sự thông biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, và người tin Chúa phải lấy thông biết đó mà giải cứu thân thể xác thịt mình ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và giải cứu tâm linh mình ra khỏi quyền lực của sự chết, chứ không phải là Đức Chúa Trời làm cho mọi người.

Điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm, đó là Ngài đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ hay có thể nói chính xác là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để thể hiện ra trong thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, để làm chứng cho sự cứu chuộc của Ngài. Đức Chúa Jêsus Christ đã thực hiện kế hoạch này trên chính Ngài, hầu cho hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình, thì người ấy phải học theo Ngài và làm theo Ngài, chứ Đức Chúa Jêsus Christ không làm thay cho một người nào cả, vì Ngài là Đức Chúa Trời công bình và Lời Chúa đã chép rõ rằng: **“Này, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết.”** (Ê-xê-chi-ên 18:4).

Đức Giê-Hô-Va đã phán về trách nhiệm của hết thảy loài người trước sự sống của mình rằng: **“Dân Ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người.”** (Ô-sê 4:6).

Nhiều người tin Chúa đã nhầm lẫn về điều mà người ta đã truyền khẩu về sự chết thay của Đức Chúa Jêsus Christ, như người ta vẫn truyền khẩu qua bài hát, hay là qua bài giảng, mà cho rằng, chỉ cần chúng ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là chúng ta đã được cứu rồi rồi!

Trong thực tế, Đức Chúa Jêsus Christ không chết thay cho một người nào cả, nhưng Ngài đã đến thế gian này để làm một người mẫu mực, một con đường, một thầy giáo, một tối tố của Đức Chúa Trời để dạy cho loài người biết làm thế nào để nhận được sự cứu chuộc sự sống mình và được sự sống đời đời.

Người ta sẽ không tìm thấy chữ **chết thay** nào được chép trong Kinh-Thánh, ngay cả chữ **chết thế** đã chép trong 1 Cô-rinh-tô 8:11 (bản tiếng Việt) người ta cũng không dịch đúng nghĩa của văn tự. Trong câu 11 này, theo đúng nghĩa của văn tự (tiếng Hy-lạp), đó là Đức Chúa Jêsus Christ **đã chịu chết vì chúng ta**, không phải là **chết thế**, vì nếu Đức Chúa Jêsus Christ **chết thế** cho chúng ta, thì chúng ta không cần phải xưng tội lỗi nữa.

Đức Chúa Jêsus Christ đã vì sự sống của tâm linh loài người chúng ta hết thảy mà phải đến thế gian này trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của chúng ta, để làm một đồ dùng về sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Nghĩa là để làm giá cứu chuộc cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà sự tin đó là sự người ta phải chấp nhận hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh và người ta phải vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Người nào học theo và làm theo những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì người ấy sẽ được sự sống lại như Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại và sẽ được sự sống đời đời như Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã chép:

**Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.**

**Giăng 14:12-19: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ**

làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống.

Mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, nhưng điều đó không có nghĩa là người ta chỉ cần nói rằng tôi tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì người đó đã được cứu rồi!

Người đó sẽ được cứu rồi **nếu** người đó chứng minh được rằng, người ấy đã thật sự để Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời - làm Chúa của sự sống người ấy. Vì ngay từ khi người ấy nói các lời mà người ta gọi đó là tuyên xưng đức tin mình trước sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ để làm giá cứu chuộc mình, **thì từ trên trời cao**, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nghe và kể từ đó, các thế lực trên trời và trên đất này sẽ theo dõi hết thảy mọi sự mà người ấy sẽ nói ra, sẽ làm ra, xem có đúng như lời người ấy đã nói không và người ấy sẽ phải chịu trách nhiệm về mọi sự mà người ấy sẽ nói, sẽ làm chiếu theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Linh hồn của người ấy có được sự sống lại và sự sống đời đời hay không, sẽ không căn cứ vào lời cầu nguyện mà người ấy đã nói ra khi người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, nhưng sẽ tùy thuộc hoàn toàn vào mọi sự mà người ấy đã làm trước Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta, (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se) đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời đại diện cho bổn tánh của Đức Chúa Trời, mà loài người chúng ta được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, tức là bằng Thần của Đức Chúa Trời, nên từ khi chúng ta còn ở trong Đức Chúa Trời trước khi được đặt vào trong thân hình bằng bụi đất này, thì bổn tánh của chúng ta đã giống hệt như Đức Chúa Trời. Nhưng khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến chúng ta được đặt vào trong thân hình bằng bụi đất này, thì vì cơ tội lỗi của A-đam trước nhất đó, mà từ trong bụng mẹ, chúng ta đã bị thiếu hụt sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, nên linh hồn của chúng ta đã không thể bày tỏ bổn tánh thật của mình qua thân thể xác thịt mình được, vì thân thể hình đó đã bị bán cho tội lỗi.

***Vậy thì chúng ta phải làm gì để linh hồn mình được phục hồi lại quyền làm con của Đức Chúa Trời?***

Hãy nhớ lại chuyện của Ca-in và A-bên, là hai con trai của A-đam. Cả hai người này đều đã bị ảnh hưởng bởi tội lỗi của A-đam, tổ phụ mình, nhưng điều đó không có nghĩa là cả hai người đều sẽ hành động giống như nhau, vì sự sống thật của loài người không phải là ở thân thể xác thịt, nhưng là linh hồn người ta. Mặc dù khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy, nghĩa là cả thuộc thể và thuộc linh đều nhận biết khả năng này. Nhưng quyết định mọi hành động của thân thể xác thịt của người ta đều phụ thuộc vào quyết định của tâm linh, hoặc tâm trí của người ấy.

Đức Giê-Hô-Va đã nhìn thấy mưu chước của ma quỷ hành động trong tâm trí của Ca-in, để khiến cho Ca-in sẽ phạm tội giết người qua sự lừa dối và sự hận thù, là bổn tánh của Sa-tan (ma quỷ), nên Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo linh hồn của Ca-in về điều này:

**Sáng thế ký 4:6-7: Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao người giận, và có sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lăm; nhưng người phải quản trị nó.**

Điều này có nghĩa là, ngay cả khi tội lỗi đã vào trong thân thể xác thịt của loài người, thì tâm linh của người ta vẫn phải chịu trách nhiệm về bổn phận của mình, là điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người từ lúc ban đầu và mạng lệnh này hằng còn đến muôn đời đối với loài người trên đất này.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho loài người, ấy là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một giải pháp tốt nhất, để giải phóng linh hồn người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Chúng ta đã biết ý nghĩa về các con sinh tể mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ram về việc người phải bắt đem đến cho Ngài, để làm một cửa lễ thiêu, là một điều kiện bắt buộc phải có, để nhờ cửa lễ đó mà Đức Giê-Hô-Va lập Giao-ước với người về việc Ngài sẽ ban xứ Ca-na-an cho Áp-ram làm sản nghiệp. Đó là bóng về việc hết thảy mọi người tin Chúa phải sở hữu cho mình mọi sự đã chép trong Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và người ta phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời trên môi miệng và thực hành những sự đó suốt cuộc đời mình, mà xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa

Trời đã ban cho mỗi một linh hồn (loài người) phải cai trị, vì thân thể đó là nhà tạm cho linh hồn người ta.

Trong sự tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, có sự xưng ra các tội lỗi mà người ta đã phạm đang khi người ta sống trên đất này. Sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mình là một bằng chứng rằng, người ấy thật sự tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi người ta ăn năn xưng ra các tội lỗi mình, thì người ta cũng phải biết cảm tạ Đức Chúa Trời nhân từ, đã ban cho người ta một giải pháp tốt nhất mà loài người không thể làm một điều gì đó để có thể thay thế được ân điển này. Vì ăn năn là ân điển của Đức Chúa Trời, sẽ ban cho những người nào thật sự có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, vì sự ăn năn thật không đến bởi sự hiểu biết của xác thịt loài người, nhưng đến từ Đức Chúa Trời, dù người ta có thể nói theo người nào đó rằng tôi ăn năn, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ sự ăn năn đó đến từ xác thịt hay là đến từ công việc của Đức Thánh-Linh.

**Giăng 15:10-11:** Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Đức Chúa Jêsus Christ đã không làm một điều gì mới, như Ngài đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy.** Đức Chúa Jêsus Christ đã nhắc lại Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Ngài ban luật pháp của Ngài cho họ tại núi Si-nai.

**Lê-vi ký 18:4:** Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người.

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nên bất cứ một Lời nào mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng Ta, ấy là Ngài phán về Ngài là Lời Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.**

Đó là Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta đó, là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình và Đức Chúa Jêsus Christ muốn hết thảy mọi người tin Chúa phải nhìn vào chính Ngài, nghĩa là nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà nhận biết rằng, Đức Chúa Trời đã ban các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài không phải cho thế gian, nhưng là cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ (mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng), ấy là để mọi người tin Chúa sẽ qua các mạng lệnh cùng các điều răn đó mà nhận biết tội lỗi mình và người ta phải làm sạch tội lỗi mình qua việc xưng ra hết thảy những tội lỗi mà mình đã phạm và người ta phải lìa bỏ các tội lỗi đó.

**Rô-ma 2:1-11:** Vậy, hỡi người kia, người là ai mặc lòng, hễ đoán xét kẻ khác thì không thể chữa mình được; vì trong khi đoán xét họ, người cũng lên án cho chính mình người nữa, bởi người đoán xét họ, mà cũng làm các việc như họ. Vả, chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với kẻ làm những việc như thế, là hiệp với lẽ thật. Hỡi người đoán xét kẻ phạm những việc dường ấy mà mình cũng phạm kia, vậy người tưởng rằng chính mình người sẽ tránh khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời sao? Hay là người khinh để sự dư dật của lòng nhân từ, nhịn nhục, khoan dung Ngài, mà không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn sao? Bởi lòng người cứng cõi, không ăn năn, thì tự chấp chứa cho mình sự giận về ngày thanh nộ, khi sẽ hiện ra sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, là Đáng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công việc họ làm: ai bền lòng làm lành, tìm sự vinh hiển, sự tôn trọng và sự chẳng hề chết, thì báo cho sự sống đời đời; còn ai có lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà vâng phục sự không công bình, thì báo cho họ sự giận và cơn thanh nộ. Sự hoạn nạn khôn khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc; nhưng vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi người làm lành, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc. Vì trước mặt Đức Chúa Trời, chẳng vị nể ai đâu.